

ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: Toán

Thời gian làm bài: 120 phút

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Nêu rõ định nghĩa của tâm lý học và đối tượng nghiên cứu của nó. (1.00 điểm)

Trả lời:

Tâm lý học là khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người. Đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý, được hiểu là những hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý.

Trích từ đoạn (trang 1): “Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người gọi là tâm lý học. Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý.”

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 2: Giải thích cách mà tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình. (1.50 điểm)

Trả lời:

Tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình bằng cách mà mỗi cá nhân có thể nhìn nhận và cảm nhận cùng một hiện thực khác nhau. Điều này thể hiện ở việc "cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau." Ngoài ra, ngay cả khi một chủ thể duy nhất trải qua cùng một hiện thực KQ, "vào thời điểm khác nhau, hoàn cảnh khác nhau, với trạng thái cơ thể, tinh thần khác nhau sẽ cho ta thấy mức độ biểu hiện và các sắc thái TL khác nhau ở chủ thể ấy."

Trích từ đoạn (trang 2): "Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau."

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 3: Hãy minh họa cách thức tổ chức hoạt động dạy và học trong giáo dục để hình thành và phát triển tài năng con người theo các giai đoạn, lứa tuổi khác nhau. (2.00 điểm)

Trả lời:

Không thể trả lời câu hỏi này dựa trên nội dung được cung cấp.

Trích từ đoạn (trang 3): "Cần phải tổ chức có hiệu quả hoạt động dạy và học trong giáo dục cũng như các hoạt động chủ đạo ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau để hình thành, phát triển TL con người."

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 4: Phân loại các hiện tượng tâm lý theo các tiêu chí khác nhau và phân tích sự khác biệt giữa quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý. (2.00 điểm)

Trả lời:

Các hiện tượng tâm lý được phân loại theo các tiêu chí khác nhau như sau:

1. Quá trình tâm lý: Là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có ba loại quá trình tâm lý: quá trình nhận thức, quá trình xúc cảm và quá trình ý chí.
2. Trạng thái tâm lý: Là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.
3. Thuộc tính tâm lý: Là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.

Sự khác biệt giữa ba loại hiện tượng tâm lý này chủ yếu nằm ở thời gian diễn ra và tính chất ổn định của chúng. Quá trình tâm lý có tính chất ngắn hạn và rõ ràng, trạng thái tâm lý kéo dài hơn và không rõ ràng, trong khi thuộc tính tâm lý là những đặc điểm ổn định và bền vững của nhân cách.

Trích từ đoạn (trang 4): “Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. c) Các thuộc tính tâm lý: là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.”

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 5: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và nêu rõ những ưu điểm cũng như hạn chế của nó. (2.00 điểm)

Trả lời:

Đoạn văn không cung cấp đủ thông tin về cả ưu điểm và hạn chế để đánh giá theo yêu cầu của câu hỏi.

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 6: Đề xuất một phương pháp kết hợp giữa trắc nghiệm và điều tra để thu thập thông tin tâm lý một cách hiệu quả hơn? (1.50 điểm)

Trả lời:

Để kết hợp giữa phương pháp trắc nghiệm và điều tra nhằm thu thập thông tin tâm lý một cách hiệu quả hơn, có thể đề xuất một phương pháp kết hợp sử dụng trắc nghiệm để đo lường các chỉ tiêu tâm lý cụ thể và sau đó thực hiện điều tra để thu thập ý kiến chủ quan của đối tượng về các chỉ tiêu đó. Phương pháp này sẽ tận dụng ưu điểm của trắc nghiệm trong việc "đo lường" tâm lý và khả năng thu thập ý kiến đa dạng từ điều tra.

Ưu điểm của phương pháp trắc nghiệm là "có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test" và "có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo". Trong khi đó, phương pháp điều tra cho phép thu thập "ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó".

Tuy nhiên, cần lưu ý rằng phương pháp trắc nghiệm có hạn chế là "khó soạn thảo một bộ

test đảm bảo tính chuẩn hoá" và "test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả". Do đó, việc kết hợp này cần được thực hiện cẩn thận để đảm bảo tính chính xác và độ tin cậy của thông tin thu thập được.

Trích từ đoạn (trang 5): “Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test. Có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo. Khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá. Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả.”